

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC
TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98 /VKNTTW-HCQT
V/v mời báo giá sản phẩm từ sữa để bồi
dưỡng độc hại bằng hiện vật năm 2024.

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024.

Kính gửi: Quý công ty

Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương có nhu cầu lựa chọn đơn vị cung cấp các sản phẩm từ sữa để thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho viên chức và người lao động bằng nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác của Viện:

- Tổng giá trị cung cấp dự kiến: (60.000.000đồng – 70.000.000đồng)/tháng;
- Địa điểm cung cấp: hàng hóa được vận chuyển đến 2 cơ sở của Viện theo địa chỉ:

+ Cơ sở 1: 48 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; với khối lượng hàng hóa tương ứng với 70% tổng giá trị cung cấp;

+ Cơ sở 2: Ngõ 157, đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội; với khối lượng hàng hóa tương ứng với 30% tổng giá trị cung cấp.

- Thời gian giao hàng: Định kỳ từ ngày 15 đến 20 hàng tháng (12 lần/năm).
- Danh mục sản phẩm gồm:

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng báo giá
1	Sữa tươi tiệt trùng có đường	Hộp 180ml	01
2	Sữa tươi tiệt trùng ít đường	Hộp 180ml	01
3	Sữa tươi tiệt trùng ít đường	Hộp 1 lít	01
4	Sữa tươi tiệt trùng ít đường	Hộp 110ml	01
5	Sữa tươi tiệt trùng không đường	Hộp 180ml	01
6	Sữa tươi tiệt trùng không đường	Hộp 1 lít	01
7	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	Hộp 180ml	01
8	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	Hộp 1 lít	01
9	Sữa tươi tiệt trùng Socola	Hộp 110ml	01
10	Sữa tươi tiệt trùng Socola	Hộp 180ml	01
11	Sữa chua có đường	Hộp 100g	01
12	Sữa chua nha đam	Hộp 100g	01
13	Sữa chua uống men sống	Chai 65ml	01
13	Sữa chua uống men sống	Chai 130ml	01
15	Sữa đậu nành	Hộp 180ml	01
16	Sữa đặc	Tuýp 165g	01

Ghi chú: Tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm chi tiết tại **Phụ lục** đính kèm.



Để có căn cứ xây dựng danh mục, giá dự toán của các sản phẩm, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm gửi báo giá cho Viện, yêu cầu cụ thể về báo giá như sau:

- Giá hàng hóa thống nhất là tiền Đồng Việt Nam (VNĐ); giá chào bao gồm toàn bộ tiền hàng, chi phí vận chuyển đến địa chỉ của Viện (2 cơ sở), thuế VAT và các chi phí liên quan khác (nếu có);

- Báo giá (theo mẫu) gửi kèm văn bản này. Báo giá phải có chữ ký, đóng dấu của người có thẩm quyền theo quy định và có hiệu lực tối thiểu 60 ngày;

- Báo giá được gửi về Phòng Hành chính Quản trị - Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương (Địa chỉ: Số 48 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) trước ngày **05/02/2024**.

Đơn vị cần tìm hiểu thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với Phòng Hành chính Quản trị, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương theo số điện thoại: 024.38255341.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT^{pv}



Phụ lục: YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM
(Kèm theo công văn số 98 /VKNTTW-HCQT ngày 23 /01/2024)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Nhà sản xuất sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo (phù hợp cho sản phẩm tương ứng):
 - + QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
 - + QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
 - + QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm;
 - + QCVN 5-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng;
 - + QCVN 5-5:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men;
 - + QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
 - + Thông tư số 24/2013/TT-BYT ngày 14/8/2013 của Bộ Y tế ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm”;
 - + Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm;
 - + Quyết định số 38/2008/QĐ-BYT ngày 11/12/2008 về việc ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm”.
- Sản phẩm đạt Tiêu chuẩn nhà sản xuất đã công bố.
- Sai số thể tích/khối lượng đóng gói: Phù hợp quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 25/7/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.
- Tiêu chuẩn bao bì đóng gói tiếp xúc trực tiếp: đảm bảo yêu cầu theo QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

STT	TÊN HÀNG HÓA	YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG
1	Sữa tươi tiệt trùng có đường	<p>1. Thành phần: Sữa tươi ($\geq 95\%$), đường ($\geq 3,5\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), vitamin (natri ascorbat, A, D3), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, khoáng chất (natri selenit).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 180ml. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
2	Sữa tươi tiệt trùng ít đường	<p>1. Thành phần: Sữa tươi ($\geq 95\%$), đường ($\geq 2,5\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 110ml, 180ml và hộp 1 lít.

		<p>- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín.</p> <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
3	Sữa tươi tiệt trùng không đường	<p>1. Thành phần: Sữa tươi ($\geq 99\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 180ml và hộp 1 lít. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
4	Sữa tươi nguyên chất tiệt trùng Organic	<p>1. Thành phần: Sữa tươi hữu cơ (100%).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 180ml và hộp 1 lít. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng kể từ ngày sản xuất.</p>
5	Sữa tươi tiệt trùng Socola	<p>1. Thành phần: Sữa tươi ($\geq 90\%$), đường, bột cacao ($\geq 0,6\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói với thể tích thực: hộp 110ml và hộp 180ml. - Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
6	Sữa chua có đường	<p>1. Thành phần: Sữa tươi chuẩn hóa ($\geq 90\%$), đường ($\geq 9\%$), gelatin thực phẩm, tinh bột, chất xơ, chất nhũ hóa (471), men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i>.</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói một vỉ với khối lượng tịnh: 400g (4 hộp x 100g). - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp nhựa HIPS chuyên dùng cho thực phẩm. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.</p>
7	Sữa chua nha đam	<p>1. Thành phần: Sữa ($\geq 78\%$) (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi), đường, nha đam ($\geq 10\%$), gelatin thực phẩm, chất ổn định (1422, 471), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i>, vitamin D3.</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói một vỉ với khối lượng tịnh: 400g (4 hộp x 100g). - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì chai nhựa HIPS/ HDPE chuyên dùng cho thực phẩm. <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.</p>
8	Sữa chua uống men sống	<p>1. Thành phần: Nước, đường, sữa bột ($\geq 3,0\%$), xirô fructoza, xirô glucoza, chất ổn định (405, 466), hương sữa chua tổng hợp dùng cho thực phẩm, <i>Lactobacillus paracasei</i> (L.CASEI 431TM), vitamin D3.</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p>

		<p>- Đóng gói với các thể tích thực: chai 65ml và chai 130ml.</p> <p>- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì chai nhựa HIPS/ HDPE chuyên dùng cho thực phẩm.</p> <p>4. Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.</p>
9	Sữa đậu nành	<p>1. Thành phần: Dịch trích từ hạt đậu nành (71,5%), nước, đường, calci carbonat, chất nhũ hóa (460(i), 471, 466, 407), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), muối ăn, vitamin (A, D3, B9, B12, B6).</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <p>- Đóng gói với thể tích thực: hộp 180ml</p> <p>- Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín.</p> <p>4. Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>
10	Sữa đặc	<p>1. Thành phần: Đường ($\geq 45\%$), sữa ($\geq 40\%$) (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi), dầu thực vật ($\geq 8\%$), chất nhũ hóa (322(i)), lactoza.</p> <p>2. Quy cách đóng gói, bao bì:</p> <p>- Đóng gói với khối lượng tịnh: tuýp 165g.</p> <p>- Chất liệu bao bì: Tuýp nhựa chuyên dùng, ghép kín.</p> <p>3. Hạn sử dụng: ≥ 09 tháng, kể từ ngày sản xuất.</p>



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương tại văn bản sốⁱⁱ ngàyⁱⁱⁱ; chúng tôi^{iv}, địa chỉ^v:, mã số thuế^{vi}: báo giá cung cấp [*hàng hóa, dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị*]^{vii} như sau:

1. Báo giá cung cấp [*hàng hóa, dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị*]^{viii}

TT	Danh mục hàng hóa/ dịch vụ	Mô tả hàng hóa/ dịch vụ	Khối lượng/ số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1						
2						
3						
...						
Tổng cộng						

Giá chào hàng là giá bao gồm: tiền hàng hóa, thuế giá trị gia tăng (VAT), chi phí vận chuyển, bàn giao tại địa chỉ của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương và các chi phí liên quan khác (*nếu có*).

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng ngày^{ix}, kể từ ngày tháng năm^x

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Những thông tin kê khai trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm^{xi}

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp^{xii}
(*Ký tên, đóng dấu*)

ⁱ Tên đơn vị báo giá

ⁱⁱ Ghi số hiệu của văn bản yêu cầu báo giá của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương

ⁱⁱⁱ Ghi ngày của văn bản yêu cầu báo giá của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương

^{iv} Ghi tên đơn vị cung cấp/báo giá